

MỐI QUAN HỆ SA HUỲNH - CHAMPA QUA TƯ LIỆU GỐM

Nguyễn Anh Thư

Khoa Di sản văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Email : thuna@huc.edu.vn

Ngày nhận bài: 25/5/2022; ngày hoàn thành phản biện: 5/6/2022; ngày duyệt đăng: 22/6/2022

TÓM TẮT

Mối quan hệ Sa Huỳnh – Champa được nhận thức chủ yếu dựa vào các nghiên cứu so sánh di tích và di vật của hai nền văn hoá này, trong đó nghiên cứu so sánh đồ gốm được coi là quan trọng nhất. Trên cơ sở tiếp cận những kết quả nghiên cứu mà các nhà khảo cổ đã công bố, bài viết so sánh tổ hợp di vật gốm Sa Huỳnh - Champa, phân tích sự tiến triển về chất liệu, loại hình, kỹ thuật xử lý bề mặt, kỹ thuật nung của gốm Champa trong mối tương quan với đồ gốm Sa Huỳnh, phác họa những nét cơ bản về loại hình di tích và đặc trưng đồ gốm của hai nền văn hóa, so sánh sự tương đồng và khác biệt trên nhiều phương diện. Từ đó tìm hiểu sự kế thừa truyền thống từ văn hóa Sa Huỳnh và những yếu tố mới trong quá trình tổ chức sản xuất, kỹ thuật sản xuất đồ gốm của cư dân Champa trong những thế kỷ đầu Công nguyên.

Từ khóa: Đồ gốm, văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Champa.

Khu vực miền Trung Việt Nam trong những thế kỷ đầu Công nguyên chứng kiến sự suy tàn của nền văn hóa Sa Huỳnh và sự xuất hiện những vết tích vật chất đầu tiên của văn hóa Champa. Cho tới nay, trải dài suốt khu vực miền Trung từ Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế đến Ninh Thuận, Bình Thuận, hơn 100 địa điểm văn hóa Sa Huỳnh và hàng chục di chỉ cư trú - phức hợp thành lũy, di chỉ cư trú,... của văn hóa Champa đã được phát hiện, thám sát, khai quật và nghiên cứu. Về mặt thời gian và không gian, dường như giữa hai nền văn hóa Sa Huỳnh - Champa có sự tiếp nối liên tục, không gián đoạn vào những thế kỷ đầu Công nguyên (thế kỷ I, II). Tuy nhiên, khi xem xét những dấu tích văn hóa vật chất và tinh thần, đặc biệt là nguồn tư liệu gốm, có thể thấy sự khác biệt nhiều hơn là tương đồng giữa văn hóa Sa Huỳnh và Champa.

1. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN VÀ SỰ TIẾN TRIỂN CỦA CÁC LOẠI HÌNH GỐM TRONG VĂN HOA SA HUỖNH - CHAMPA

Đồ gốm là loại hiện vật được phát hiện phổ biến và có số lượng nhiều nhất trong các di tích văn hóa Sa Huỳnh và Champa. Đây cũng là nguồn tư liệu “gốc” quan trọng bậc nhất có thể cung cấp những thông tin chân thực về nền văn hóa vật chất cũng như tinh thần của người Sa Huỳnh và Champa trong quá khứ.

1.1 Gốm Sa Huỳnh

** Loại hình hiện vật*

Đồ gốm Sa Huỳnh rất đa dạng về loại hình, hoa văn và mang tính địa phương rõ rệt. Điều này thể hiện qua các bộ sưu tập đồ gốm từ các địa điểm khác nhau có những nét độc đáo, đặc trưng riêng. Loại hình gốm Sa Huỳnh gồm ba nhóm lớn: *Nhóm chum quan tài (bao gồm cả các loại chum và nắp chum); nhóm gốm tùy táng; nhóm gốm sinh hoạt tìm thấy ở nơi cư trú.*

Phương thức mai táng bằng quan tài gốm là đặc trưng điển hình nhất của văn hóa Sa Huỳnh. Quan tài gốm có 4 kiểu chính: quan tài dạng chum hình trụ; quan tài dạng hình trứng; quan tài dạng hình trái đào (trái xoan); quan tài dạng hình cầu/vò/nồi. Các kiểu quan tài này thường được chôn xen kẽ nhau trong cùng một nghĩa địa. Nếu như trong loại hình gốm Sa Huỳnh Bắc có cả 4 kiểu này, trong đó quan tài hình trụ và hình trứng là điển hình thì đặc trưng của loại hình gốm Sa Huỳnh Nam là loại chum hình cầu/vò, đặc trưng của loại hình Sa Huỳnh hải đảo là mộ nồi/vò [8].

Đồ tùy táng phần lớn là đồ dùng sinh hoạt hàng ngày như nồi, bát, đĩa, cốc cao chân, mâm bằng, “đèn gốm”, bình hình con tiện, bình hình lăng hoa, dọi se sợi,... nhiều hiện vật còn khá nguyên vẹn và được xếp đặt cẩn thận, một số khác bị đập vỡ trước khi chôn.

Loại hình đồ gốm phổ biến và có số lượng lớn nhất là nồi gốm. Trong các khu mộ táng, loại hình nồi luôn chiếm tỷ lệ cao hơn hẳn các loại hình đồ gốm khác.

Hiện vật đặc trưng nhất của loại hình gốm Sa Huỳnh Bắc là “đèn” gốm, thường được trang trí rất cầu kỳ, kết hợp giữa khắc vạch và tô màu đỏ. Ngoài ra, nhóm nồi gốm minh khí cũng chỉ được tìm thấy trong loại hình gốm Sa Huỳnh Bắc.

Đặc trưng của đồ gốm tùy táng vùng Nam Trung Bộ có những nét riêng khác hẳn vùng Bắc Trung Bộ nếu đặt hai tổ hợp gốm cạnh nhau. Kiểu nồi miệng loe xiên ngang, vai xuôi hơi cong tạo gờ gãy góc, trên gờ gãy góc trang trí các họa tiết cắt gọt hình elip; và kiểu nồi thân hình cầu cổ thắt, vành miệng dày uốn cong ra phía ngoài, các kiểu âu gốm nông lòng, thấp, có gờ gãy góc ngang thân, hoa văn trang trí in mép sò hoặc in chấm tạo các họa tiết đối xứng, trên gờ gãy góc thường cắt gọt hình elip mới chỉ tìm thấy ở vùng Nam Trung bộ (Hình 1).



Hình 1. Đồ gốm tùy táng trong văn hóa Sa Huỳnh (Nguồn: [8])

** Chất liệu*

Gốm Sa Huỳnh có chất liệu chủ yếu là gốm thô, thành phần gồm đất sét pha cát, vỏ nhuyễn thể, đá vụn hoặc bã thực vật, cả áo và xương đều có màu xám, phần lớn đã bị bong mất lớp áo. Trong thành phần gốm, thường trộn thêm đá vụn như Gò Dừa, Bình Yên, Tiên Mỹ, Tiên Lãnh (Quảng Nam),... hoặc pha vỏ nhuyễn thể như ở Xóm Ốc (Lý Sơn, Quảng Ngãi)... Tỷ lệ cát trong thành phần sét nguyên liệu tạo gốm Sa Huỳnh khá cao, một số mẫu gốm khi được phân tích thành phần khoáng vật, silic chiếm đến 60%.

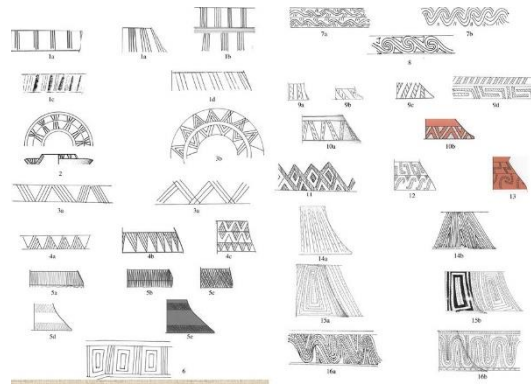
Bên cạnh những đồ gốm có chất liệu thô, tại một số di tích như Cồn Dài (Thừa Thiên Huế) có chất liệu gốm mịn được dùng để tạo các dạng khuyên tai con đĩa hoặc ba mấu, hay tại Hòa Diêm (Khánh Hòa) có một số nồi/vò, cốc, chậu chất liệu gốm tinh mịn, màu xám trắng hoặc hồng nhạt. Đây là những hiện vật thuộc giai đoạn muộn hơn - dạng gốm phổ biến trong các địa điểm khảo cổ học sau Công Nguyên.

** Hoa văn trang trí*

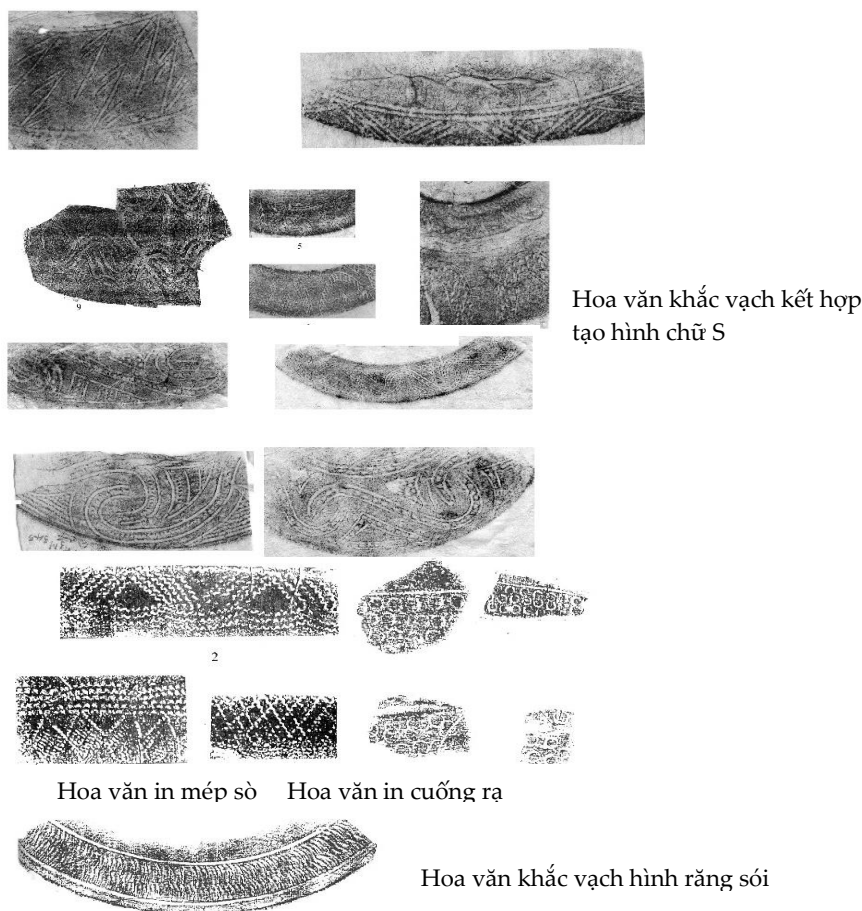
Gốm Sa Huỳnh được trang trí đẹp với những đồ án hoa văn đa dạng. Hoa văn đặc trưng của vùng Trung Trung bộ là khắc vạch và khắc vạch kết hợp in chấm, tô màu tạo các băng đường cong uốn lượn, điển hình là họa tiết chữ S nằm ngang nối đuôi nhau,

có đệm các hình tam giác, đôi khi các mô típ này được kết hợp với tô màu đen hoặc đỏ; các băng khắc vạch kết hợp in chấm hoặc khắc vạch ngắn xen kẽ tô màu, tạo những đường thẳng song song, hình chữ nhật, hình uốn lượn; các đường khắc vạch tạo thành từng nhóm các đường thẳng hoặc tam giác xen kẽ tô màu...; hoa văn in mép sò cũng tạo thành các nhóm đường thẳng song song, hoặc các tam giác, các đường gấp khúc. Gốm được tô màu đen và đỏ, thường được dùng để kết hợp với các họa tiết khác, song cũng có khi chỉ gồm hai màu để trang trí. Những đồ gốm thường được trang trí hoa văn là “đèn”, bình, bát/mâm bông, nắp chum mộ, nôi, hầu hết là trang trí văn thừng trong đó một số trên phần vành miệng và vai cũng được trang trí bằng các họa tiết khác [8].

Hoa văn đặc trưng của gốm Sa Huỳnh Nam Trung Bộ là văn in mép sò, in chấm và cắt gọt hình elip trên gò vai, văn chải. Các loại hoa văn này thường được bố trí thành những đường thẳng nằm song song xiên chéo nhau tạo thành các băng đối xứng nhau. Văn thừng không phổ biến như loại hình gốm Sa Huỳnh Bắc mà thay vào đó là loại văn chải được trang trí trên hầu hết các loại nôi, chum/vò (Hình 2).



Hình 2. Các đồ án hoa văn trang trí tiêu biểu trên gốm Sa Huỳnh (Nguồn: [8])



Bản dập 1. Những môtip trang trí tiêu biểu trên đồ gốm Sa Huỳnh (Nguồn:[8])

*** Kỹ thuật sản xuất**

Làm gốm là một nghề thủ công có vai trò quan trọng và phát triển nhất trong các ngành thủ công của cư dân văn hoá Sa Huỳnh. Trong tình hình tư liệu hiện nay, không có bất cứ chứng cứ nào về nơi khai thác nguyên liệu, lò nung, dụng cụ làm gốm,... của cư dân Sa Huỳnh, do đó, chỉ có thể tìm hiểu kỹ thuật chế tác gốm thông qua bộ sưu tập gốm Sa Huỳnh.

+ *Kỹ thuật tạo dáng gốm:* Kỹ thuật bàn đập hòn kê được sử dụng phổ biến trong các địa điểm văn hóa Sa Huỳnh. Tại Gò Mả Vôi (Quảng Nam), phần lớn các đồ gốm đều làm bằng tay với dụng cụ có dáng như bàn đập và hòn kê là phiến đá tròn. Kỹ thuật tạo dáng gốm bằng bàn xoay có thể đã được dùng, song không phổ biến. Trên một vài chân đế cao tại địa điểm Gò Mả Vôi, mặt trong của các chân đế này còn dấu xước chạy vòng quanh, có vẻ như là dấu vết liên quan đến kỹ thuật xoay nào đó. Cũng có thể người thợ gốm đã đi vòng quanh hiện vật giống như một số thợ làm gốm thủ công hiện nay ở Việt Nam [1].

Quan tài gốm dạng chum là loại đồ gốm có kích thước rất lớn, do đó, để tạo dáng chum, người thợ gốm phải dùng phương pháp ghép con trạch hoặc phương pháp giải

cuộn. Các dấu ghép nối còn lại trên thân chum ở Động Cườm (Bình Định) cho thấy rõ phương pháp này.

+ *Kỹ thuật xử lý bề mặt gốm*: Kỹ thuật miết láng có thể xóa dấu thừng hoặc dấu ghép nối còn để lại trên phiôi gốm, song phần lớn cách này được dùng để tạo độ bóng mịn cho bề mặt đồ gốm, tạo sự gắn kết tốt hơn, và đặc biệt, trên một số đồ gốm được tô màu đen ánh chì và màu thổ hoàng, thì dường như đồ gốm luôn được miết bóng trước.

+ *Kỹ thuật tạo hoa văn*: Kỹ thuật đặc trưng của gốm Sa Huỳnh là kỹ thuật tô màu (màu đen ánh chì và màu đỏ thổ hoàng), khắc vạch và khắc vạch kết hợp in chấm, tô màu tạo các băng đường cong uốn lượn. Ở Cồn Ràng (Thừa Thiên Huế) còn phát hiện gốm tô màu trắng (màu trắng được phủ lên đồ gốm sau khi nung).

+ *Kỹ thuật nung*: Gốm Sa Huỳnh được nung ở nhiệt độ khá cao, lửa được khống chế một cách chủ động, nên một số gốm có kích thước lớn (mộ chum, vò, nồi gốm lớn...) được nung chín đều, một số có độ cứng gần như sành.

Theo xác định độ nung gốm Xóm Ốc (Quảng Ngãi) thì nhiệt độ trung bình trong khoảng 600°C đến dưới 900°C [6, tr. 273]. Do chưa tìm được dấu vết của lò nung gốm tại đây và dựa vào những tài liệu dân tộc học tại miền Trung, đến nay một số dân tộc thiểu số vẫn sử dụng cách nung đồ gốm ngoài trời, có thể cho rằng các đồ gốm Sa Huỳnh cũng được nung ngoài trời. "*Nghề làm gốm trong văn hóa Sa Huỳnh rất phát triển, thể hiện trong mọi khía cạnh, từ kỹ thuật, độ nung, cách tạo hình trang trí. Đặc điểm nổi bật của gốm Sa Huỳnh là những đồ gốm rất lớn, đòi hỏi kỹ năng khéo léo, kỹ thuật cao trong chế tác và khống chế độ nung... Chưa phát hiện được lò nung gốm trong văn hóa Sa Huỳnh*" [7, tr. 237].

1.2. Gốm đất nung Champa

Đồ gốm trong các địa điểm Champa thiên niên kỷ I Công nguyên khá đa dạng và phong phú về loại hình, chất liệu, kỹ thuật tạo hình, độ nung... đáp ứng được nhu cầu sử dụng của cư dân Champa trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

* *Loại hình hiện vật*

Gốm Champa bao gồm các nhóm chính như:

+ *Gốm gia dụng*: Là các loại vật dụng phục vụ sinh hoạt hàng ngày của con người. Tại các di tích Champa, loại hình này được tìm thấy rất phong phú và đa dạng gồm: Đồ đun nấu như nồi, chõ, bếp lò (cà ràng)... và đồ đựng như bình, vò, hũ, lọ, nắp đậy, đĩa, bát, cốc, chén... với kích thước từ nhỏ - vừa - lớn. Ngoài ra, còn một số hiện vật gốm chỉ xuất hiện trong một thời gian ngắn rồi biến mất như bình hình trứng, ngói in dấu vải... Sự xuất hiện và biến mất của những loại gốm này có thể liên quan đến sự thay đổi thói quen hoặc phương thức sử dụng của cư dân Champa trong một thời điểm nhất định.

+ *Gốm phục vụ nghi lễ, tôn giáo*: Tuy có số lượng không nhiều nhưng nhóm gốm này đã phản ánh rõ nét đời sống tinh thần và nhu cầu tôn giáo, tín ngưỡng của cư dân

Champa. Loại hình chủ yếu gồm: bát bông, bình, vò, đĩa, cốc chân cao, kendi, tiểu phẩm Phật giáo, vật dâng cúng hình tháp, tượng đất nung... Đặc biệt là bộ sưu tập Kendi gồm với nhiều loại hình, kích cỡ, hình dáng đẹp, chất lượng gốm cao, có giá trị mỹ thuật, cho thấy ảnh hưởng đậm nét của quá trình Ấn Độ hóa trong văn hóa Champa từ thế kỷ III - IV trở đi.

+ *Gốm kiến trúc và trang trí kiến trúc*: Gồm gạch, ngói các loại, trụ gốm, đỉnh/chốt gốm, phù điêu trang trí bằng đất nung... Nhìn chung, loại gốm này đa phần có chất liệu hơi thô và mịn, độ nung vừa phải. Đây cũng là loại hiện vật xuất hiện phổ biến ở các lớp văn hóa có niên đại từ thế kỷ III trở đi.

+ *Dụng cụ sản xuất*: Gồm dọi se chỉ, chày lưới, bàn xoa gốm, ống thổi... Công cụ sản xuất đều được làm bằng kỹ thuật nặn tay, chất liệu gốm thô.

* *Chất liệu*

Đồ gốm Champa trước thế kỷ X chủ yếu là đồ gốm đất nung, độ nung không cao, gốm màu đỏ tươi hay vàng nhạt với hai dòng chất liệu chính: gốm thô/hơi thô và gốm mịn/tinh mịn. Dòng gốm thô: xương gốm thường dày, có pha bã thực vật, cát, sạn sỏi nhỏ,... tuy nhiên tỷ lệ cát trong thành phần xương gốm ít hơn gốm Sa Huỳnh. Dòng gốm mịn: xương gốm chắc, cứng, ít pha trộn tạp chất, nếu có thì tỷ lệ cát hạt mịn, kích thước nhỏ được trộn vào sét nguyên liệu chiếm rất thấp. Vào giai đoạn muộn, về số lượng và loại hình, tỷ lệ hiện vật gốm mịn/tinh mịn, xương gốm mịn và chắc, pha ít cát, gốm cứng trong các địa điểm khảo cổ học có xu hướng tăng so với tỷ lệ gốm thô. Điều này cho thấy người thợ gốm Champa đã làm chủ được kỹ thuật xử lý nguyên liệu. Nguyên liệu sét được ngâm ủ đủ thời gian để có độ dẻo, mịn, sau đó được lọc kỹ, tinh luyện hết tạp chất rồi mới được sử dụng để chế tác tạo nên phôi gốm. Nguồn nguyên liệu sản xuất gốm Champa là đất sét đỏ được khai thác ngay tại địa phương nơi sản xuất gốm.

* *Hoa văn trang trí*

Giai đoạn thiên niên kỷ I Công nguyên, hoa văn trang trí trên đồ gốm Champa có sự thay đổi về ý tưởng, đề tài so với đồ gốm giai đoạn văn hóa Sa Huỳnh trước đó. Gốm Champa thường chỉ được trang trí đơn giản bằng những đường khắc chỉ chìm song song tại vai và thân đồ gốm, hoặc bằng khắc vạch môtip chữ S, sóng nước; các đường thẳng xiên chéo song song, hoặc tạo hình tam giác, hoa văn khắc vạch hình học, văn in ô trám đơn, ô trám lồng. Rất hiếm thấy những đồ án hoa văn đa dạng, phức tạp trên gốm Champa.

Hoa văn chải, khắc vạch, văn chải kết hợp khắc vạch đường chỉ chìm được trang trí chủ yếu trên chất liệu gốm thô và hơi thô. Phần lớn các môtip văn khắc vạch khác được trang trí trên chất liệu gốm mịn, loại hình bình/vò gốm trang trí đường chỉ chìm, nổi chạy quanh thân, vai hoặc vành miệng. Hoặc kết hợp khắc vạch với văn in ô vuông,

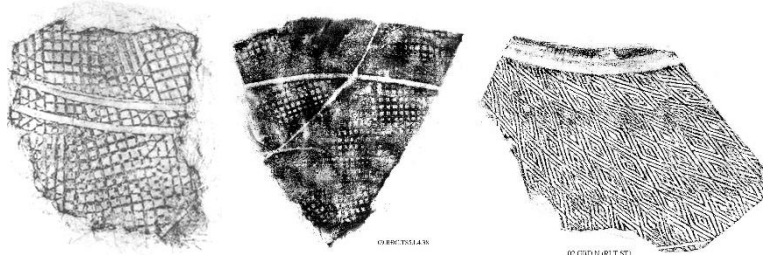
hoặc khắc vạch ký hiệu lạ trên phần vai của hiện vật. Hoa văn in ô vuông, ô trám lồng (kiểu Hán - hay à la Hán) đã xuất hiện khá phong phú trên loại hình hũ/vò với loại chất liệu gốm màu vàng nhạt, xám trắng, nâu đỏ và xám xanh, đánh cứng, với cách thể hiện các ô vuông to, nhỏ khác nhau, liền khoanh hoặc không liền khoanh, nét dập khá sắc sảo, rõ nét. Một số mảnh gốm mịn Champa còn được trang trí văn tổ ong, văn xương cá, văn hình mặt người, hoa sen, hình động vật,... tuy nhiên, số lượng không nhiều.

** Kỹ thuật sản xuất*

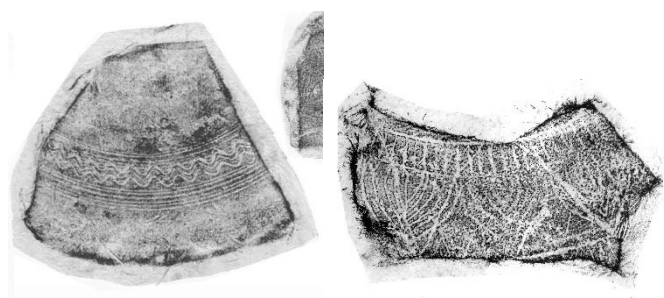
Nguồn nguyên liệu sản xuất gốm Champa là đất sét đỏ, được khai thác tại địa phương nơi sản xuất gốm. Chính vì thế, gốm Champa trước thế kỷ X là đồ gốm nung có màu đỏ hay vàng nhạt, với hai loại hình chính là gốm thô và gốm mịn. Xương gốm thường pha bã thực vật hay cát.

Gốm được chế tác bằng kỹ thuật nặn tay và sử dụng bàn xoay. Kỹ thuật nặn tay thường thấy trên các đồ gốm thô, chế tác các hiện vật có kích thước khá lớn. Xương gốm thường dày, mỏng không đều nhau. Kỹ thuật nặn tay cho thấy việc sơ chế lọc gạn nguyên liệu chế tác chưa cao, xương gốm gồm bã thực vật cát hạt to. Kỹ thuật bàn xoay được sử dụng khá phổ biến, chế tác ra các hiện vật khá tinh xảo có giá trị mỹ thuật, xương gốm dày đều. Kỹ thuật bày xoay được sử dụng khi việc sơ chế nguyên liệu khá thuần thực, nguyên liệu được lọc ngâm ủ kỹ, pha chế phụ gia hoàn chỉnh, chủ yếu là cát hạt nhỏ nên xương gốm mịn. Một số đồ gốm trang trí, hiện vật tôn giáo xuất hiện kỹ thuật khuôn in (sản xuất tiểu phẩm Phật giáo đất nung).

Gốm Champa giai đoạn trước thế kỷ X chủ yếu được nung với kỹ thuật nung ngoài trời nên nhiệt độ không cao, gốm bờ, độ nung dưới 800°C, gốm chín không đều, màu sắc không đồng nhất trên cùng một hiện vật. Ở những địa điểm giai đoạn muộn, đồ gốm Champa chất liệu sét mịn/tinh mịn, màu sắc đồng nhất với độ cứng cao có khả năng đã được nung trong những lò nung kín, chuyên dụng, có cấu trúc giống như những lò nung gốm sau Công nguyên ở miền Bắc Việt Nam. Tuy nhiên, do tình hình tư liệu và nghiên cứu thực địa còn hạn chế, nên cho đến nay, vẫn chưa phát hiện được những lò nung gốm quy mô chuyên hoá cao, dạng các khu lò đã phát hiện ở miền Bắc Việt Nam cùng thời kiểu Tam Thọ (Thanh Hoá), ở những trung tâm kinh tế - chính trị của miền Trung Việt Nam trong giai đoạn thiên niên kỷ I Công nguyên.



1. Văn in hình học trên gốm Champa mịn



2. Văn khắc vạch hình sóng nước

3. Khắc vạch hình cánh hoa sen



4. Văn in đập

5. Văn chải

6. Văn thừng mịn

Bản đồ 2. Những môtip trang trí tiêu biểu trên đồ gốm Champa

[Nguồn: Tác giả]

2. SO SÁNH LOẠI HÌNH GỐM TRONG VĂN HÓA SA HUỖNH - CHAMPA

Trước hết, có thể khẳng định, có sự kế thừa kỹ thuật xử lý chất liệu, cách tạo hình, cách xử lý bề mặt, loại hình hiện vật và cách nung đồ gốm từ văn hóa Sa Huỳnh sang văn hóa Champa giai đoạn sớm. Qua so sánh loại hình gốm đun nấu và gốm sử dụng thông thường hàng ngày ở một số địa điểm Champa sớm với gốm cư trú Sa Huỳnh ở Thôn Tư (Quảng Nam), cho thấy có sự tương đồng trên một số loại hình gốm sinh hoạt, chất liệu gốm thô, hơi thô như: nồi các loại kích thước vừa và nhỏ, một số bát miệng khum và bát hay cốc có chân cao rộng hơi loe. Sự kế thừa từ truyền thống gốm Sa Huỳnh trong văn hóa Champa còn được thấy trong cách tạo hình (sử dụng hòn đập, bàn kê, kết hợp nặn tay), kỹ thuật xử lý bề mặt gốm (miết nhẵn, tô ánh chì, tô thổ hoàng), hoa văn trang trí và kỹ thuật nung gốm thủ công. Điều này, theo chúng tôi có thể giải thích bởi những lý do sau:

- Sự tương đồng giữa đồ đun nấu và một số đồ sử dụng thông thường hàng ngày của dòng gốm thô, hơi thô cho thấy, cả hai cộng đồng dân cư Sa Huỳnh và Champa đều có chung những đặc điểm về môi trường sống, không gian sống, phương thức kiếm sống, tổ chức đời sống, lối sống, ứng xử với môi trường tự nhiên¹. Điều này cũng phản ánh sự bảo lưu lâu dài truyền thống của dòng gốm thường được gọi là gốm dân gian

¹ Địa điểm Gò Cấm (Duy Xuyên – Quảng Nam) cung cấp những chứng cứ rõ ràng nhất về sự tiếp nối truyền thống giữa gốm Sa Huỳnh và gốm thô giai đoạn sớm của Champa.

hay gốm bản địa, thường có quy mô sản xuất nhỏ nhưng có diện phân bố dày, sản phẩm đơn giản nhưng hiệu quả kinh tế cao và dễ tiếp cận (Hình 3).

Gốm Sa Huỳnh



Nồi gốm



Bát/mâm bông



Bát

Gốm Champa



Nồi gốm



Chân đế bát/mâm bông



Bát/đĩa nông lòng

Hình 3. Một số loại hình gốm tương đồng trong văn hóa Sa Huỳnh và Champa

(Nguồn: Tác giả)

Tại địa điểm Rừng Long Thủy (Gò Bộng Dầu) ở Tuy An, Phú Yên, trong đợt thám sát, khai quật năm 2001, 2002 đã phát hiện mảnh nồi/vò lớn, chất liệu gốm thô Sa Huỳnh được trang trí văn in ô vuông kiểu Hán, hay mảnh gốm Sa Huỳnh trang trí in chấm đầu que giả ô vuông. Kiểu trang trí văn in ô vuông/in chấm đầu que giả ô vuông trên chất liệu gốm Sa Huỳnh ở địa điểm Rừng Long Thủy (Phú Yên) được coi là loại hình trung gian, chuyển tiếp giữa gốm Sa Huỳnh và gốm Champa. Có thể vào giai đoạn muộn của văn hóa Sa Huỳnh, đã bắt đầu có sự tiếp xúc và chịu ảnh hưởng của văn hóa Hán, nên mới xuất hiện cách trang trí văn in ô vuông kiểu Hán trên chất liệu gốm Sa Huỳnh. Dần dần, khi loại chất liệu gốm mịn/hoi mịn xuất hiện để đáp ứng nhu cầu sử dụng của cư dân trong một cấu trúc xã hội mới vào những thế kỷ đầu Công nguyên, cách trang trí văn in ô vuông kiểu Hán trên chất liệu gốm mịn/hoi mịn nhanh chóng phổ biến và trở thành một trong những đặc trưng của đồ gốm Champa thế kỷ III - IV trở đi [3].

Tuy nhiên, nếu so sánh mức độ tương đồng và khác biệt giữa hai sưu tập đồ gốm, ta dễ dàng nhận thấy, mức độ khác biệt lớn hơn rất nhiều so với mức độ tương đồng cả về loại hình, chức năng, hoa văn trang trí, cách nung và nhiệt độ nung (Bảng 1).

Bảng 1. So sánh gốm Sa Huỳnh – Champa (Nguồn: Tác giả)

	Gốm Sa Huỳnh	Gốm Champa
Nguồn gốc	Chủ yếu từ các khu mộ táng.	Từ các địa điểm cư trú, phức hợp thành lũy - cư trú, đền tháp, bến bãi, cảng thị...
Chức năng	Gốm tùy táng chôn theo người chết	Gốm liên quan đến sinh hoạt của cá nhân hay cộng đồng người đang sống
Nguyên liệu	Khai thác nguồn sét tại chỗ có nguồn gốc từ sản phẩm phong hóa của đá magma axit (granit, riolit), nguyên liệu sét làm gốm hầu như chưa được tuyển lọc, tỷ lệ cát khá lớn.	Khai thác nguồn sét tại chỗ có nguồn gốc từ sét trầm tích, sét làm gốm đã qua tuyển chọn, lọc rửa bớt các hạt sạn sỏi to, tỷ lệ cát ít.
Chất liệu	Chỉ có 1 loại chất liệu gốm thô (hoặc hơi thô)	Có 2 loại chất liệu: gốm thô (hơi thô) và mịn (hơi mịn, tinh mịn) - Dòng gốm thô đã có những thay đổi trong nhiều khía cạnh, lượng cát ít hơn, chất liệu gốm được lọc kỹ hơn - Dòng gốm mịn và tinh mịn được làm từ nguồn sét được tuyển lọc kỹ để loại bỏ tạp chất, xương gốm mịn, ít cát.
Màu sắc gốm	Đen, đỏ, nâu	Đen, đỏ, vàng nhạt, vàng cam, trắng xám...
Loại hình	Loại hình gốm đặc trưng cho văn hoá Sa Huỳnh là quan tài gốm (chum/vò/nồi gốm kích thước lớn), đồ tùy táng (nồi, bát, đĩa, cốc cao chân, mâm bông, “đèn gốm”, bình hình con tiện, bình hình lăng hoa, dọi se sợi...).	Những loại hình gốm đặc trưng cho văn hoá Sa Huỳnh không còn tồn tại trong những địa điểm Champa sớm. Xuất hiện một loạt những loại hình gốm mới (bình hình trứng, ngói in dấu vải, đồ gốm gia dụng, gốm nghi lễ, vật liệu kiến trúc và trang trí kiến trúc ...)

Hoa văn trang trí	Được trang trí cầu kỳ, tỉ mỉ với nhiều thủ pháp tạo hoa văn như khắc vạch và khắc vạch kết hợp in chấm, tô màu tạo các băng đường cong uốn lượn, hoa văn in mép sò...	Thường để mộc, ít trang trí hoặc trang trí đơn giản bằng các đường khắc chỉ chìm song song, khắc vạch tạo hoa văn hình học...
Kỹ thuật nung	Nung ngoài trời	Nung ngoài trời và trong lò nung
Nhiệt độ nung	800°C - 900°C	600°C - 700°C

[Nguồn : Tác giả]

Nhìn chung, nếu như trong văn hóa Sa Huỳnh những đồ gốm kích thước lớn tìm được khá nhiều thì đến giai đoạn Champa, đồ gốm chủ yếu có kích thước nhỏ và vừa, những đồ gốm kích thước lớn hầu như không thấy xuất hiện, đặc biệt là những chum, lu lớn. Về hình dáng, gốm Champa khá ổn định trong quá trình phát triển, các loại hình bình chủ yếu dáng hình vỏ trứng với hai đầu thon dài. Các Kendi vẫn giữ được hình dáng từ khi mới xuất hiện đến khi sản xuất hàng loạt vào những giai đoạn sau. Ở giai đoạn sớm của văn hóa Champa, có nhiều bát, đặc biệt là dạng trung gian giữa bát và đĩa, kích cỡ nhỏ và vừa. Bát, đĩa chủ yếu là có dáng thấp, thành xòe cân, đáy thấp. Loại hình nồi so với giai đoạn văn hóa Sa Huỳnh có sự sút giảm về tính đa dạng, hoa văn trang trí trên nồi gốm Champa đơn thuần mang tính kỹ thuật như văn thừng, văn chải, xương gốm thô, pha nhiều cát. Đáng chú ý, là từ giai đoạn thế kỷ I, II trở về sau, tại nhiều di tích Champa xuất hiện loại hình gốm kiến trúc và gốm nghi lễ, như bình hình củ tỏi, bình hình trứng, ngói in dấu vải lợp trên kiến trúc gỗ... Theo chúng tôi, sự khác biệt giữa hai tổ hợp gốm Sa Huỳnh - Champa trước hết xuất phát từ những thay đổi trong cấu trúc xã hội: từ xã hội dạng lãnh địa sang dạng nhà nước; cùng với đó là sự thay đổi trong lĩnh vực đời sống tinh thần: táng thức thay đổi, tiếp nhận những yếu tố tín ngưỡng, tôn giáo mới, đồng thời có sự thay đổi trong cường độ và xu hướng tiếp xúc, tiếp nhận những yếu tố văn hóa ngoại sinh trong văn hóa Champa những thế kỷ đầu Công nguyên.

3. MỐI QUAN HỆ SA HUỖNH - CHAMPA TỪ NHỮNG NGHIÊN CỨU GỐM

3.1. Sự gần gũi về nguồn nguyên liệu và những cải tiến trong quy trình sản xuất gốm Champa

Để xác minh nguồn gốc của đồ gốm Sa Huỳnh và Champa được sản xuất tại chỗ bằng nguồn nguyên liệu khai thác tại địa phương hay nguyên liệu được đưa từ nơi khác

đến hoặc là sản phẩm của trao đổi, buôn bán,... chúng tôi đã chọn phân tích thành phần khoáng vật và nhiệt độ nung bằng phương pháp Ronghen nhiễu xạ và soi kính hiển vi thạch học một số mẫu gốm Sa Huỳnh, Champa và một số mẫu đất sét nguyên liệu ở lưu vực sông Thu Bồn (đây là địa bàn có mật độ phân bố đậm đặc các di tích văn hóa Sa Huỳnh và Champa). Do nguyên liệu làm gốm chủ yếu là đất sét chứa các thành phần nguyên tố hóa học khác nhau phụ thuộc vào địa điểm và nguồn khai thác, nên những kết quả phân tích thành phần chất liệu của đồ gốm trong các di tích khảo cổ học, khi được so sánh với thành phần sét trên cùng địa bàn phân bố, sẽ giúp xác minh được nguồn gốc của đồ gốm được sản xuất tại chỗ bằng nguyên liệu khai thác tại địa phương, hay nguyên liệu được đưa từ nơi khác đến, hoặc là sản phẩm của trao đổi, buôn bán; đồng thời giúp cho việc tìm hiểu kỹ thuật khai thác và xử lý nguyên liệu, kỹ thuật sản xuất và nung sản phẩm...

Kết quả phân tích thành phần khoáng vật gốm Sa Huỳnh cho thấy, đất làm gốm được lấy từ nguồn trầm tích ngay trên bề mặt thềm sông, không được lọc kỹ nên còn nhiều tạp chất, lượng cát tự nhiên chiếm tỷ lệ rất cao trong nguyên liệu gốm. Như vậy, việc khai thác nguyên liệu làm gốm của cư dân Sa Huỳnh lấy sự tiện lợi làm yếu tố quan trọng hàng đầu, khai thác nguyên liệu ngay gần khu vực cư trú (nguồn sét thành tạo từ bồi tích sông, khai thác ngay trên bề mặt thềm sông cổ), chưa chú trọng đến kỹ thuật lọc rửa, loại bỏ tạp chất trong nguyên liệu sét làm gốm. Tuy nhiên, họ đã nắm vững tính chất của loại đất bồi tích sông nên đã khéo léo bù đắp tính chất lỏng lẻo của xương gốm bằng lớp áo trong, ngoài dày, chắc cứng qua cách nung và độ nung [10]. Độ nung gốm cao (khoảng trên 800°C), thành gốm bên trong, bên ngoài mẫu gốm có độ cứng như nhau, dẫn đến giả thiết là, khi nung những đồ gốm lớn như chum quan tài, có thể người Sa Huỳnh đã chất củi rơm cả ở bên trong lòng hiện vật, để cháy âm ỉ nhiều giờ, chứ không đơn thuần như cách nung gốm thông thường từ xưa và cả ngày nay [4].

Kết quả phân tích mẫu gốm Champa và đất sét nguyên liệu cho thấy, việc khai thác và chọn lựa nơi khai thác đất làm gốm khác với giai đoạn trước. Kết quả phân tích thành phần khoáng vật 4 mẫu đất sét nguyên liệu và 15 mẫu gốm Champa tại lưu vực sông Thu Bồn cho thấy, có sự tương đồng về thành phần khoáng vật nguyên liệu làm gốm với mẫu gốm tại các địa điểm khảo cổ học trong cùng một khu vực². Điều này chứng tỏ, người thợ gốm Champa đã khai thác và sử dụng nguồn sét trầm tích sẵn có tại vùng thềm phù sa cổ ven sông Thu Bồn, tập trung nhiều nhất ở huyện Điện Bàn, Quảng Nam

² Những mẫu gốm thuộc cả ba dòng chất liệu thô, mịn và hơi thô của Trà Kiệu khai quật năm 1993 (mảnh bình hình trứng, ken di, nắp vung, mảnh cà ràng...) và gốm cứng gần sành (mảnh vò trang trí văn in ô vuông...), được phân tích bằng cách mài lát mỏng, soi kính hiển vi thạch học không cho thấy chúng có kết cấu khác nhau. Giả thiết được đưa ra là do tất cả những đồ gốm đất nung từ khu vực này đều có nguồn đất sét giống nhau (khai thác nguyên liệu và sản xuất tại chỗ [9]).

và khu vực Hội An. Nguồn sét được khai thác từ độ sâu 1m - 3m nên chất lượng khá tốt. Quan sát bằng mắt thường cũng thấy rõ là, đồ gốm Champa thường có xương gốm chắc, mịn hơn gốm Sa Huỳnh. Kết quả phân tích nhiệt độ nung cho thấy, các mẫu gốm Champa được nung với nhiệt độ thấp (khoảng 500°C - 700°C), thời gian nung ủ cũng có thể được kéo dài [10]. Như vậy, trong giai đoạn văn hóa Champa, sự cải tiến không chỉ là vấn đề khai thác và xử lý nguyên liệu tốt hơn, chất liệu đất sét được lọc rửa, loại bỏ tạp chất, trộn thêm một số phụ gia khiến cho những sản phẩm gốm Champa có chất lượng cao hơn, gốm mịn, màu sắc phong phú, dễ tạo hình, mà còn có tính thực dụng hơn do độ nung không cần cao lắm, không cần nung trong lò chuyên dụng và ít tốn nhiên liệu. Dòng gốm tinh mịn, tuy mới xuất hiện từ những thế kỷ đầu Công nguyên, nhưng ngày càng phát triển, loại hình khá phong phú như đồ gia dụng, đồ nghi lễ, thò cúng,... đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong xã hội.

Giai đoạn thiên niên kỷ I Công nguyên đánh dấu sự xuất hiện một số kỹ thuật sản xuất gốm tiên tiến của Trung Hoa, như kỹ thuật tuyển chọn nguyên liệu làm gốm, kỹ thuật chống dính men, kỹ thuật làm gạch, ngói, phương pháp tạo hình gốm bằng bàn xoay, khuôn in,... công nghệ đắp lò nung, kỹ thuật nung gốm trong lò và khống chế nhiệt độ nung... Sự tiếp thu các kỹ thuật mới đã góp phần cải tiến nhiều công đoạn trong quy trình làm gốm Champa. Từ sau thế kỷ I, II, kỹ thuật chế tác ngói các loại và gạch được du nhập vào miền Trung Việt Nam, cùng với đó là sự xuất hiện loại chất liệu sét tinh mịn, xương gốm cứng, nguyên liệu sét được lọc kỹ. Có lẽ, kỹ thuật sản xuất gốm tinh mịn với các loại hình gốm kiến trúc, xây dựng và nghi lễ đã được thợ gốm bản địa tiếp nhận và học tập từ bên ngoài (Trung Hoa và Ấn Độ).

Bên cạnh kỹ thuật tạo hình nặn gốm bằng tay kết hợp bàn đập hòn kê được dùng để chế tạo đồ gốm thô hoặc đồ gốm kích thước lớn, thì kỹ thuật bàn xoay đã được ứng dụng phổ biến trong việc chế tạo đồ gốm Champa. Việc sản xuất gốm hàng loạt bằng kỹ thuật khuôn in và trang trí bằng văn đắp nổi là điểm tiến bộ và khác biệt rõ nét so với kỹ thuật chế tạo gốm Sa Huỳnh.

3.2. Sự chuyên môn hóa trong sản xuất gốm Champa

Tính thống nhất của đồ gốm trên một phạm vi rộng trong một nền văn hóa, đồng thời những sản phẩm gốm đẹp, mang tính mỹ thuật cao cả về hình dáng và hoa văn cho thấy, việc chế tạo đồ gốm đã trở thành một nghề thủ công và ngày càng mang tính chuyên môn hóa cao. Tại nhiều địa điểm khảo cổ học, đồ gốm có số lượng lớn, nhiều đồ đựng, vật liệu kiến trúc và trang trí kiến trúc có hình dáng và hoa văn hoàn toàn giống nhau, do đó, chắc chắn đó là sản phẩm của cùng một địa phương sản xuất gốm và được vận chuyển ra các nơi khác. Sự chuyển biến và thay đổi lớn nhất của nghề gốm Champa thể hiện ở quy mô và tổ chức sản xuất gốm.

Trong văn hóa Sa Huỳnh, các sưu tập gốm thể hiện tính địa phương rất rõ nét. Bộ sưu tập đồ gốm Sa Huỳnh tại mỗi khu vực đều mang những đặc điểm riêng, ngay

tại hai địa điểm có vị trí địa lý gần nhau cũng không có bộ di vật hoàn toàn giống nhau. Tư liệu khảo cổ học đến nay chưa xác định được những vùng sản xuất gốm tập trung, hoặc những yếu tố chứng tỏ vào thời Sơ sử đã có sự chuyên môn hóa trong nghề sản xuất gốm.

Qua so sánh về loại hình, chất liệu, chức năng đồ gốm tại một số di tích Champa, bước đầu có thể nhận định, có những nét tương đồng về màu sắc, chất liệu, kỹ thuật, độ nung giữa dòng gốm tinh mịn với các loại vật liệu xây dựng, trang trí kiến trúc trong một số địa điểm. Những đầu ngói ống và họa tiết trang trí trên đầu ngói tìm thấy ở những địa điểm cách xa nhau (Trà Kiệu - Quảng Nam; Cổ Lũy - Quảng Ngãi; Thành Hồ - Phú Yên) nhưng vẫn mang những đặc điểm chung về kỹ thuật sản xuất, hoa văn, kiểu dáng. Tính phổ biến và mức độ đồng nhất trong các loại hình gốm của cả hai dòng gốm thô và gốm tinh mịn ở những địa điểm khá xa nhau về không gian trong văn hóa Champa cho thấy, bên cạnh kiểu sản xuất hộ gia đình hay quy mô nhỏ lẻ, chắc chắn đã xuất hiện vùng sản xuất lớn trên địa bàn đồng bằng các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên; ven các dòng sông lớn như sông Thu Bồn, Trà Khúc, Đà Rằng để đáp ứng nhu cầu xây dựng các trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của mỗi vùng.

Ở giai đoạn giữa và phát triển của văn hóa Champa, một loạt yếu tố mới trong cả khía cạnh kỹ thuật, tổ chức sản xuất và sản phẩm đồ gốm là minh chứng cho sự xuất hiện những nơi tập trung sản xuất đồ gốm. Trong đồ gốm Champa, chúng ta thấy, có sự diễn biến về loại hình qua các địa điểm từ sớm đến muộn theo xu hướng đơn giản hoá về trang trí, chuẩn hoá về loại hình. Như vậy, có thể đã tồn tại một mức độ chuyên hoá, tập trung sản xuất nhất định trong sản xuất đồ gốm, đặc biệt là một số loại hình vật liệu kiến trúc và trang trí kiến trúc sử dụng trong các công trình tín ngưỡng, tôn giáo. Hiện vật tại một số địa điểm khảo cổ Champa có sự tương đồng với những mặt hàng được sản xuất tại các khu lò lớn ở miền Bắc như Tam Thọ (Thanh Hoá), Đại Lai (Bắc Ninh)... Từ đây, có thể cho rằng, mức độ sản xuất và trình độ tổ chức sản xuất đồ gốm đất nung ở miền Trung thiên niên kỷ I Công nguyên không thua kém nhiều so với miền Bắc Việt Nam.

Sự phát triển của gốm Champa đã cho thấy, từ một nghề sản xuất thủ công phục vụ trực tiếp cho cuộc sống cộng đồng, đã phát triển thành một nghề sản xuất truyền thống chuyên nghiệp không những sản xuất đủ phục vụ cho cuộc sống ngày càng phát triển, mà còn trở thành hàng hóa trao đổi, một ngành kinh tế chính quan trọng trong xã hội Champa một thời kỳ dài trong lịch sử.

KẾT LUẬN

Xung quanh mối quan hệ mang tính nguồn gốc giữa hai nền văn hóa Sa Huỳnh và Champa, trong giới nghiên cứu lịch sử - khảo cổ - văn hóa - dân tộc học còn tồn tại

nhiều ý kiến khác nhau. Trong tình hình nghiên cứu hiện nay, tư liệu địa tầng và hiện vật khảo cổ học nói chung và đồ gốm nói riêng chưa thể có những kết luận cuối cùng về mối quan hệ nguồn gốc trực tiếp hay con đường phát triển, chuyển tiếp từ Sa Huỳnh lên Champa. Sự trùng hợp về không gian phân bố di tích cũng như sự nối tiếp thời gian khởi đầu, kết thúc của văn hóa Sa Huỳnh - Champa, sự tiếp tục tồn tại của tục hỏa thiêu người chết... là những nguyên nhân để các nhà nghiên cứu tin tưởng vào nguồn gốc bản địa, quá trình tiếp nối của văn hóa Sa Huỳnh lên Champa. Theo Hà Văn Tấn, chủ nhân văn hóa Sa Huỳnh là những cư dân Tiền Chăm hay Sơ Chăm, có nghĩa cũng là những cư dân nói tiếng Nam Đảo như người Chăm sau này. Đa số các nhà nghiên cứu đến nay đều đồng thuận với giả thiết văn hóa Champa nảy sinh từ văn hóa Sa Huỳnh, người Chăm cổ là con cháu người Sa Huỳnh [2].

Về mặt logic lịch sử, văn hóa Champa có khả năng có nguồn gốc từ văn hóa Sa Huỳnh, nhưng do hoàn cảnh lịch sử đầy biến động vào những thế kỷ đầu Công nguyên ở miền Trung Việt Nam mà những nhân tố Sa Huỳnh dường như đã bị át hẳn dưới tác động của quá trình tiếp biến văn hóa mạnh mẽ với Trung Hoa và Ấn Độ. Tư liệu khảo cổ học đã chứng minh sự ảnh hưởng của văn hóa Hán đến miền Trung Việt Nam từ rất sớm, ngay trong các mộ chum văn hóa Sa Huỳnh đã phát hiện nhiều di vật đồng, sắt có nguồn gốc Trung Hoa. Trên cơ tầng xã hội đã có sự phân hóa khá sâu sắc của văn hóa Sa Huỳnh, những ảnh hưởng ngoại sinh được coi là một trong những nhân tố quan trọng đẩy nhanh xã hội này theo hướng hình thành những vương quốc cổ vào những thế kỷ đầu Công nguyên. *“Những yếu tố văn hóa ngoại sinh Trung Hoa, Ấn Độ... đã có mặt trước khi những chính thể Lâm Ấp ra đời. Từ Sa Huỳnh qua Lâm Ấp đến Champa là cả quá trình diễn biến dần dần và lâu dài mà trong đó cả hai nhóm nguồn lực nội sinh và ngoại sinh có mối quan hệ chặt chẽ và tương hỗ”* [7, tr. 290].

Theo thăng trầm của lịch sử, truyền thống gốm Sa Huỳnh đôi lúc bị che khuất sau hàng loạt yếu tố mới (về chất liệu, loại hình, kỹ thuật), nhưng tư liệu khảo cổ học ở Thôn Tư, Gò Cấm, Rừng Long Thủy phần nào đã chứng minh truyền thống trang trí Sa Huỳnh vẫn được duy trì trong một loạt loại hình di vật sau Sa Huỳnh, thậm chí, trong dòng chất liệu gốm thô Champa đến cuối thiên niên kỷ I sau Công nguyên vẫn còn nhận ra được sự bảo lưu lâu dài của truyền thống gốm thô Sa Huỳnh. Sự nối tiếp trong sản xuất và sử dụng một số loại hình hiện vật gốm thô (nồi, bát...) cũng chứng tỏ có một sự tiếp nối truyền thống gốm thô Sa Huỳnh trong văn hóa Champa. Tuy nhiên, vào đầu Công nguyên, những loại hình gốm chuyên biệt (bình hình trứng, ngói in dấu vải, kendi...), những kỹ thuật sản xuất gốm du nhập từ bên ngoài, cũng như chất liệu gốm mịn, tinh mịn xuất hiện đã góp phần tạo nên diện mạo mới cho đồ gốm Champa. So với đồ gốm Sa Huỳnh, gốm Champa đã có nhiều bước phát triển, đánh dấu sự chuyên môn hóa của nghề sản xuất gốm. Sự phát triển vượt bậc ấy có truyền thống từ nghề sản xuất gốm trong văn hóa Sa Huỳnh đi lên, có những yếu tố sáng tạo phát triển liên tục của nghề sản xuất gốm trong tiến trình lịch sử, có những yếu tố tiếp nhận từ các trung tâm

sản xuất gốm bên ngoài. Tất cả hội nhập lại tạo điều kiện đưa nghề sản xuất gốm Champa phát triển với trình độ cao, tương đương với các trung tâm sản xuất gốm trong khu vực và trở thành ngành kinh tế đóng vai trò quan trọng trong đời sống của người Champa trong lịch sử.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lâm Mỹ Dung (2005), “Đồ gốm trong những địa điểm khảo cổ học Champa ở miền Trung Việt Nam”, *Tạp chí Khảo cổ học*, số 1, tr.50-70.
- [2]. Lâm Mỹ Dung (2005), *Một số vấn đề về khảo cổ học ven biển miền Trung Việt Nam giai đoạn chuyển tiếp từ văn hóa Sa Huỳnh sang văn hóa Champa*, Đề tài nghiên cứu khoa học trọng điểm, Đại học quốc gia, mã số QG.TĐ.06-07, Tư liệu Khoa Lịch sử và Tư liệu Bảo tàng Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [3]. Lâm Mỹ Dung (2008), *Nghiên cứu quá trình chuyển biến từ Sơ sử sang sơ kỳ lịch sử ở miền Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ Việt Nam*, Đề tài nghiên cứu khoa học trọng điểm, Đại học quốc gia, mã số QG.TĐ.06-07, Tư liệu Khoa Lịch sử và Tư liệu Bảo tàng Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [4]. Lâm Mỹ Dung (2011), “Vai trò của yếu tố nội sinh và ngoại sinh trong sự hình thành nhà nước sớm ở miền Trung Việt Nam”, in trong *Một chặng đường nghiên cứu lịch sử (2006 - 2011)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, tr. 297-318.
- [5]. Lâm Mỹ Dung (2011), *Đồ gốm Champa 10 thế kỷ Công nguyên từ tiếp cận khảo cổ học xã hội và khảo cổ học kỹ thuật*, Đề tài nghiên cứu khoa học do Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á (ARC), Đại học quốc gia Hà Nội tài trợ (2009 - 2011), Hà Nội.
- [6]. Phạm Lý Hương, Phạm Thị Ninh, Nguyễn Xuân Hoà (2000), “Xác định thành phần nguyên liệu và độ nung gốm Xóm Ốc (Quảng Ngãi)”, in trong *Những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 1999*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.270-273.
- [7]. Hán Văn Khẩn (chủ biên) (2008), *Cơ sở khảo cổ học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [8]. Hoàng Thúy Quỳnh (2009), *Đồ gốm văn hóa Sa Huỳnh*, Luận văn Thạc sĩ Lịch sử, Tư liệu Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [9]. Ruth Prior (1994), “Ceramics from Early Historical Sites in Vietnam”, *Southeast Asian Archaeology*, Vol.I, pp.95-110.
- [10]. Nguyễn Anh Thư, Trần Thị Sáu (2011), “Kết quả phân tích thành phần khoáng vật một số mẫu gốm Champa ở Quảng Nam”, *Tạp chí Khảo cổ học*, số 1, tr.86-95.

SA HUYNH - CHAMPA RELATIONSHIP THROUGH POTTERY MATERIALS

Nguyen Anh Thu

Faculty of Cultural Heritage, Hanoi University of Culture

Email : thuna@huc.edu.vn

ABSTRACT

The Sa Huynh - Champa relationship is realized mainly by comparative studies of monuments and artifacts of these two cultures, of which the comparative study of pottery is considered the most important. On the basis of approaching the research results published by archaeologists, the article compares the Sa Huynh - Champa pottery relics complex, analyzes the evolution of materials, types, surface treatment techniques, and firing techniques of Champa pottery in relation to Sa Huynh pottery, sketches the basics of the type of relics and pottery characteristics of the two cultures, and compares similarities and differences in many aspects, thereby understanding the inheritance of traditions from Sa Huynh culture and new factors in the process of organizing production, pottery production techniques of the inhabitants of Champa in the early centuries AD.

Keywords: Pottery, Sa Huynh culture, Champa culture



Nguyễn Anh Thư sinh ngày 29/6/1980 tại Hà Nội. Bà tốt nghiệp cử nhân ngành Lịch sử năm 2002; thạc sĩ chuyên ngành Khảo cổ học năm 2005 và nhận học vị tiến sĩ năm 2015 tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Bà công tác tại Viện Khảo cổ học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam từ năm 2002 – 2013; là giảng viên Khoa Di sản văn hoá, Đại học Văn hoá Hà Nội từ năm 2013 đến nay.

Lĩnh vực nghiên cứu: Văn hoá Champa, đồ gốm giai đoạn Tiền – Sơ sử ở miền Trung Việt Nam, bảo tồn di sản văn hoá.